

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **945**/QĐ-TTg

*Hà Nội, ngày 20 tháng 6 năm 2011*

VIỆN PHÒNG QUẢN LÝ BẮC LẮK

Số: ..... 10651...  
**ĐẾN** NGÀY 23/6/11  
Chuyên: .....

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phân công các bộ, ngành, địa phương thực hiện Nghị quyết số 57/2010/QH12 của Quốc hội về kết quả giám sát việc thực hiện cải cách thủ tục hành chính trong một số lĩnh vực liên quan trực tiếp đến công dân và doanh nghiệp theo chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2001 - 2010**

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Nghị quyết số 57/2010/QH12 của Quốc hội về kết quả giám sát việc thực hiện cải cách thủ tục hành chính trong một số lĩnh vực liên quan trực tiếp đến công dân và doanh nghiệp theo chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2001 - 2010;

Căn cứ Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2011 của Chính phủ quy định về những giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước;

Xét đề nghị của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Giao các bộ, cơ quan ngang bộ, các cơ quan: Ngân hàng Phát triển Việt Nam, Ngân hàng Chính sách xã hội, Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện các công việc dưới đây:

1. Thường xuyên rà soát các quy định, thủ tục hành chính đang là rào cản đối với sự phát triển kinh tế, xã hội của đất nước, địa phương theo các tiêu chí về sự cần thiết, tính hợp lý, tính hợp pháp và tính hiệu quả; kịp thời sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật có quy định về thủ tục hành chính để hoàn thiện hệ thống pháp luật đáp ứng yêu cầu cải cách thủ tục hành chính;

ngiên cứu toàn diện các mặt để ban hành đồng bộ, cụ thể các chính sách, tiêu chuẩn, quy chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật gắn với việc giải quyết thủ tục hành chính trên tất cả các lĩnh vực kinh tế - xã hội, tạo khuôn khổ pháp lý công khai, minh bạch để các cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện.

2. Tổ chức thực hiện Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 20/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ về việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh và đời sống của nhân dân nhằm bảo đảm kiểm soát chặt chẽ thủ tục hành chính từ khâu dự thảo cho đến việc thực thi trên thực tế, đồng thời tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức.

3. Kiện toàn tổ chức Phòng Kiểm soát thủ tục hành chính và thiết lập hệ thống cán bộ đầu mối tại các vụ, cục, sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã theo đúng quy định tại Thông tư liên tịch số 01/2011/TTLT-VPCP-BNV. Chú trọng việc đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, ý thức trách nhiệm và đạo đức công vụ, phẩm chất của cán bộ, công chức trong hoạch định chính sách và giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức; bảo đảm thực hiện công khai kịp thời, đầy đủ, cụ thể các quy định về thủ tục hành chính để tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức tiếp cận, thực hiện và giám sát việc thực hiện thủ tục hành chính.

4. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện thủ tục hành chính tại các cấp chính quyền; xử lý nghiêm và kịp thời những cán bộ, công chức, viên chức có hành vi những thiếu, không thực hiện hoặc thực hiện không đúng các quy định về thủ tục hành chính, các cơ quan, tổ chức không thực hiện nghiêm túc việc công khai, minh bạch thủ tục hành chính trong giải quyết công việc cho cá nhân, tổ chức, cũng như việc chậm trễ sửa đổi các quy định về thủ tục hành chính không cần thiết, không hợp lý, không hợp pháp và không hiệu quả theo chỉ đạo của cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền.

5. Duy trì thường xuyên và sử dụng cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính trên mạng INTERNET tại địa chỉ [www.thutuchanhchinh.vn](http://www.thutuchanhchinh.vn) trong điều hành và cung cấp dịch vụ công cho cá nhân, tổ chức thông qua việc cập nhật, chia sẻ và khai thác thông tin theo đúng hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ. Các bộ, ngành, địa phương không xây dựng cơ sở dữ liệu riêng về thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của từng bộ, ngành, địa phương, gây lãng phí, tốn kém không cần thiết.

6. Bố trí kịp thời, đầy đủ kinh phí cho các hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính và tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính theo quy định tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP và Nghị định số 20/2008/NĐ-CP.

7. Xác định kết quả cải cách thủ tục hành chính là một trong các chỉ tiêu của công tác thi đua, khen thưởng hàng năm của cá nhân, đơn vị trực thuộc; là một trong những tiêu chí để đề bạt, bổ nhiệm lãnh đạo các cấp và xem xét, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu tổ chức, cơ quan nhà nước.

8. Các bộ, cơ quan ngang bộ, các cơ quan: Ngân hàng Phát triển Việt Nam, Ngân hàng Chính sách xã hội, Bảo hiểm Xã hội Việt Nam tập trung nguồn lực hoàn thành việc thực thi các phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính đã được Chính phủ phê duyệt tại các Nghị quyết về đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của các bộ, ngành theo đúng chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

9. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức thực thi dứt điểm phương án đơn giản hóa các thủ tục hành chính đã được thông qua theo thẩm quyền; đồng thời căn cứ nội dung văn bản quy phạm pháp luật của các cơ quan Trung ương ban hành để thực thi phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính đã được Chính phủ phê duyệt tại các Nghị quyết về đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của các bộ, ngành, kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ, hủy bỏ các quy định có liên quan để bảo đảm thi hành ngay khi các văn bản của trung ương nói trên có hiệu lực thi hành.

**Điều 2. Các Bộ:** Kế hoạch và Đầu tư, Khoa học và Công nghệ, Nội vụ, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Thông tin và Truyền thông, Xây dựng, Văn phòng Chính phủ bên cạnh việc thực hiện các nhiệm vụ nêu tại Điều 1 Quyết định này, có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ cụ thể sau:

1. Bộ Kế hoạch và Đầu tư

a) Bố trí vốn đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị trong các cơ quan nhà nước theo quy định hiện hành để đảm bảo việc thực hiện cải cách thủ tục hành chính trong một số lĩnh vực liên quan đến người dân và doanh nghiệp;

b) Huy động các nguồn lực quốc tế phục vụ việc cải cách hành chính, cải cách thủ tục hành chính.

2. Bộ Khoa học và Công nghệ

Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương triển khai thực hiện có hiệu quả việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2000 vào hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước theo đúng chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

### 3. Bộ Nội vụ

a) Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương liên quan nghiên cứu và triển khai thực hiện có hiệu quả cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại các bộ, ngành, địa phương theo đúng chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ;

b) Nghiên cứu đề cải cách cơ bản chế độ tiền lương, bảo đảm ngân sách nhà nước chi trả tiền lương thực sự là nhân tố chi cho đầu tư phát triển, là động lực phát triển. Tổ chức thực hiện tốt Luật Cán bộ công chức và các văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành luật;

c) Phối hợp với Bộ Tài chính bố trí kinh phí cho hoạt động cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính.

### 4. Bộ Tài chính

a) Nghiên cứu các nội dung kiến nghị về lĩnh vực thuế, hải quan nêu tại Báo cáo số 378/BC-UBTVQH12 ngày 18 tháng 10 năm 2010 của Ủy ban thường vụ Quốc hội để triển khai, áp dụng;

b) Bố trí đủ và kịp thời kinh phí bảo đảm yêu cầu đẩy nhanh công tác cải cách hành chính, nhất là việc cải cách thủ tục hành chính liên quan đến tổ chức, hoạt động của doanh nghiệp và đời sống của nhân dân.

### 5. Bộ Tài nguyên và Môi trường

Nghiên cứu các nội dung kiến nghị trong lĩnh vực đất đai nêu tại Báo cáo số 378/BC-UBTVQH12 ngày 18 tháng 10 năm 2010 của Ủy ban thường vụ Quốc hội để triển khai, áp dụng.

### 6. Bộ Thông tin và Truyền thông

a) Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương có liên quan nghiên cứu, xây dựng cơ chế, chính sách và triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong việc giải quyết thủ tục hành chính tại các cơ quan nhà nước, trong đó chú trọng phát huy những kết quả của việc cải cách thủ tục hành chính;

b) Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ chỉ đạo, định hướng các cơ quan thông tấn, báo chí tham gia hỗ trợ công tác truyền thông nhằm thu hút có hiệu quả sự tham gia chủ động, tích cực của các cá nhân, tổ chức trong việc kiểm soát thủ tục hành chính và tiếp nhận xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính.

### 7. Bộ Xây dựng

Nghiên cứu các nội dung kiến nghị về lĩnh vực nhà ở, xây dựng nhà ở nêu tại Báo cáo số 378/BC-UBTVQH12 ngày 18 tháng 10 năm 2010 của Ủy ban thường vụ Quốc hội để triển khai, áp dụng.

## 8. Văn phòng Chính phủ

a) Xây dựng và ban hành Thông tư hướng dẫn về cách thức đánh giá tác động, rà soát và tính toán chi phí tuân thủ thủ tục hành chính theo các nhóm tiêu chí về sự cần thiết, tính hợp lý, tính hợp pháp và tính hiệu quả. Các bộ, ngành, địa phương thực hiện việc đánh giá tác động thủ tục hành chính quy định trong dự thảo văn bản quy phạm pháp luật theo hướng dẫn tạm thời của Văn phòng Chính phủ cho đến thời điểm Thông tư này có hiệu lực thi hành;

b) Chủ trì, phối hợp với Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính xây dựng và ban hành Thông tư liên tịch hướng dẫn chi tiết về đối tượng, hình thức, tiêu chuẩn khen thưởng và định mức tiền thưởng trong việc thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính và tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính theo quy định tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP và Nghị định số 20/2008/NĐ-CP.

**Điều 3.** Các cơ quan: Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam, Cổng thông tin điện tử của Chính phủ và các cơ quan thông tấn, báo chí có trách nhiệm bố trí nguồn lực, dành thời lượng phù hợp để thông tin, tuyên truyền tới người dân, doanh nghiệp và toàn xã hội về nội dung và tình hình, kết quả thực hiện Nghị định số 63/2010/NĐ-CP và Nghị định số 20/2008/NĐ-CP tại các bộ, ngành, địa phương; nêu gương những cán bộ, công chức, cá nhân, tổ chức có sáng kiến cải cách thủ tục hành chính, tận tâm, tận tụy trong phục vụ nhân dân.

**Điều 4.** Hội đồng Tư vấn cải cách thủ tục hành chính có trách nhiệm tư vấn, hỗ trợ cho Văn phòng Chính phủ trong việc đề xuất các sáng kiến cải cách thủ tục hành chính, tổ chức kiểm soát thủ tục hành chính và quản lý cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính trong phạm vi cả nước; tuyên truyền, quảng bá nhằm huy động các nguồn lực xã hội tham gia tích cực, mạnh mẽ vào công cuộc cải cách thủ tục hành chính.

**Điều 5.** Các bộ, ngành, địa phương định kỳ hàng quý (trước ngày 15 của tháng cuối quý) gửi Văn phòng Chính phủ báo cáo đánh giá, kiểm điểm trách nhiệm của bộ, ngành, địa phương mình trong việc thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính đã được phân công tại Quyết định này để Văn phòng Chính phủ tổng hợp, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và xây dựng nội dung trong báo cáo công tác hàng năm của Chính phủ trước Quốc hội.

Văn phòng Chính phủ giúp Thủ tướng Chính phủ theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các bộ, ngành, địa phương thực hiện Quyết định này; định kỳ hàng quý tổng hợp tình hình báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

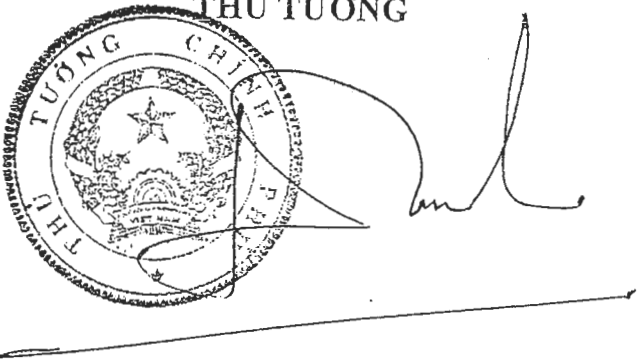
**Điều 6.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng các cơ quan: Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam, Ngân hàng Phát triển Việt Nam, Ngân hàng Chính sách Xã hội, Bảo hiểm Xã hội Việt Nam, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

**Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội và các Ủy ban của Quốc hội;
- Các cơ quan: Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam, Ngân hàng Phát triển Việt Nam, Ngân hàng Chính sách Xã hội, Bảo hiểm Xã hội Việt Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN; Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: Văn thư, KSTT (5b). *210*

**THỦ TƯỚNG**



**Nguyễn Tấn Dũng**

**UBND TỈNH ĐẮK LẮK**

Số : *210* / SY – QĐ

**Nơi nhận:**

- CT, các PCT;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Các phòng, trung tâm thuộc VPUBND tỉnh;
- Lưu VT, KSTTHC ( Hào – 20b)

**SAO Y BẢN CHÍNH**

Đắk Lắk, ngày *27* tháng 6 năm 2011

TL. CHỦ TỊCH

KT. CHÁNH VĂN PHÒNG  
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG



**Nguyễn Xuân Xô**